TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 4 - VĨNH LONG	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 57/2026/QĐST – D, *ngày 16 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2025/TLST-DS ngày 19/3/2026 về việc "***Tranh chấp hợp đồng mua bán***".

ẮT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hồ Bích T, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Hà Văn P, sinh năm 1981.

Địa chỉ cư trú: ấp G, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 205; 206; 207; 208 và 209 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hà Văn P đồng ý trả bà Hồ Bích T số tiền còn nợ là **31.000.000đ** (Ba mươi mốt triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Miễn án phí cho bà T vì là người cao tuổi.

+ Anh P phải nộp số tiền là 387.500đ (Ba trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:	**THẨM PHÁN**
- TAND tỉnh Vĩnh Long;	

- VKSND KV4;
- Phòng THADS KV4;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Mỡn